

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO
VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH BÌNH PHƯỚC

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Tháng 11/2022

Tài liệu tham khảo phục vụ Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh

Số: 07/BC-STTTT

Ngày 20/12/2022

LƯU HÀNH NỘI BỘ

Sở Thông tin và Truyền thông, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số (CDS) tỉnh, gửi báo cáo chuyên đề tham khảo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều phối của Ban Chỉ đạo về CDS tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương. Cụ thể như sau:



GÓC CHIA SẺ KINH NGHIỆM, GIẢI PHÁP

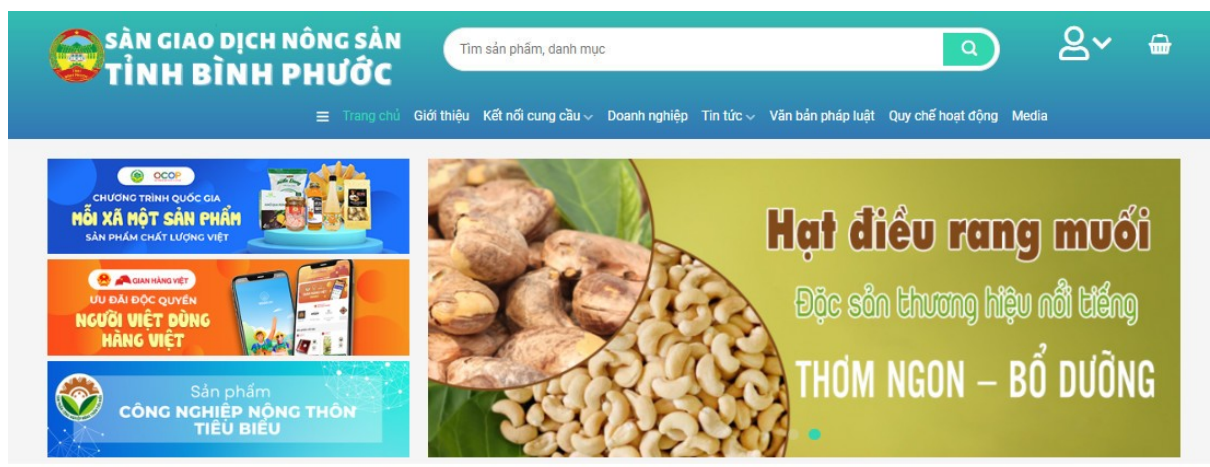
1. ĐƯA SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP LÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Thời gian qua, các sở ngành liên quan và các địa phương trong tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, hộ sản xuất nông nghiệp tích cực tham gia giới thiệu, tiêu thụ hàng hóa, sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử (TMĐT).

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 297/KH-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh về việc đưa sản phẩm nông sản của tỉnh lên sàn TMĐT, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2021-2025, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp các sở ngành liên quan đơn đốc các doanh nghiệp quản lý sàn giao dịch điện tử hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của các hộ sản xuất nông nghiệp. Xây dựng và triển khai kế hoạch hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp đưa sản phẩm lên sàn TMĐT: “postmart.vn”, “vosovn.vn”, “ecombinhphuoc.com.vn” (Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước). Đến nay đã có 54.537 tổ chức, cá nhân có tài khoản mua bán hàng trên sàn “postmart.vn”, “vosovn.vn” với 1.182 sản phẩm được đăng ký bán; có khoảng 215 đơn vị tham gia sàn “ecombinhphuoc.gov.vn” với 370 sản phẩm đăng ký bán.

Bên cạnh đó, Sở Công Thương đã phối hợp với các sở ngành, địa phương, cùng các doanh nghiệp công nghệ số (Viettel, VNPT...), ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển TMĐT. Đến nay đã tổ chức 4 lớp tập huấn về kỹ năng kinh doanh trên sàn TMĐT cho đối tượng hộ nông dân,

tổ hợp tác, chủ trang trại trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thành công Phiên chợ không dùng tiền mặt tại thành phố Đồng Xoài năm 2022. Hỗ trợ 2 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia kinh doanh trên sàn TMĐT quốc tế “alibaba.com”; 20 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia kinh doanh trên các sàn TMĐT uy tín trong nước như: Sendo, Shopee, Lazada, Tiki.



Ưu đãi Đặc Biệt **trong tuần!**

XEM THÊM



Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước có địa chỉ truy cập tại:
ecombinhphuoc.com.vn

Về thanh toán không dùng tiền mặt, đến nay 100% các siêu thị, trung tâm thương mại và cửa hàng tiện lợi trên địa bàn tỉnh có thiết bị chấp nhận thẻ thanh toán và cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng. Tại một số chợ lớn như Bình Long, Phước Bình, Đồng Xoài..., các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng thương mại đã triển khai đến các tiểu thương ứng dụng rộng rãi thanh toán Mobile Money (thanh toán các dịch vụ, chuyển tiền ngay trên điện thoại).

2. SÀN GIAO DỊCH NÔNG SẢN TỈNH BÌNH PHƯỚC

SÀN GIAO DỊCH NÔNG SẢN TỈNH BÌNH PHƯỚC

<http://ecombinhphuoc.com.vn>

Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước do Sở Công Thương Bình Phước quản trị và phát triển. Sàn giao dịch nông sản này được xây dựng theo mô hình B2B2C (business-to-business-to-consumer) doanh nghiệp với doanh nghiệp với người tiêu dùng.



**SỨ MỆNH CỦA SÀN
LÀ KẾT NỐI MUA BÁN SẢN PHẨM HÀNG HÓA VỚI:**

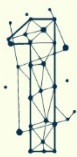
Trên 8.000
doanh nghiệp địa phương,
các doanh nghiệp trong và
ngoài nước



Trên 72.000.000 người
dùng Internet Việt Nam

Trên 100.000
hộ sản xuất kinh doanh,
bán lẻ địa phương

**THAM GIA VÀO SÀN GIAO DỊCH NÔNG SẢN TỈNH BÌNH PHƯỚC
DOANH NGHIỆP, CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH ĐƯỢC CUNG
CẤP GIẢI PHÁP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TOÀN DIỆN**



Công cụ đưa sản phẩm lên
môi trường trực tuyến,
công cụ khuyến mại trực
tuyến, tiếp thị trực tuyến



Tư vấn từ chuyên gia
thương mại điện tử



Doanh nghiệp được tiếp cận
số lượng người tiêu dùng
đồng đảo trên Sàn giao dịch
nông sản tỉnh Bình Phước

**SÀN GIAO DỊCH NÔNG SẢN TỈNH BÌNH PHƯỚC GIÚP
VIỆC MUA SẮM CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG THUẬN LỢI
VỚI CÁC TIỆN ÍCH:**



Hàng hóa đa dạng



Bảo đảm an toàn tối đa cho người tiêu dùng



Vô số các chiến dịch khuyến mại từ các nhà bán lẻ



3. TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG VÀ TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06/CP



TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG VÀ TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06/CP

Ngày 05/3/2022, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành văn bản hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ) tại các địa phương. UBND tỉnh giao Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các xã, phường, thị trấn thành lập các Tổ CNSCĐ trên địa bàn. Tiếp đó, ngày 10/8/2022, UBND tỉnh ban hành Công văn số 2134/UBND-KGVX sáp nhập Tổ CNSCĐ và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP thành "Tổ CNSCĐ và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP".

CẢ TỈNH THÀNH LẬP

111 Tổ cấp xã

843 Tổ ấp, khu phố



SỨ MỆNH

Đưa công nghệ số
vào mọi ngõ ngách
của cuộc sống



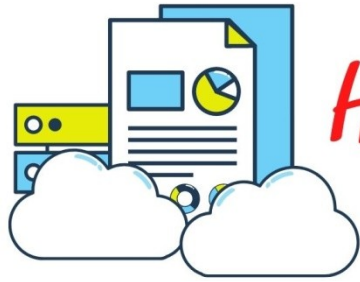
Giúp người dân được:

- 01 tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản
- 02 xuất phát từ nhu cầu tự nhiên
- 03 tạo ra giá trị thiết thực



6 NỘI DUNG QUAN TRỌNG CẦN TẬP TRUNG HƯỚNG DẪN NGƯỜI DÂN

- (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến
- (2) Thanh toán không dùng tiền mặt
- (3) Mua bán trên sàn thương mại điện tử Voso, Postmart...
- (4) Sử dụng nền tảng số do tỉnh lựa chọn
- (5) Kỹ năng sử dụng phần mềm đảm bảo an toàn thông tin mạng cơ bản
- (6) Nội dung khác theo định hướng, chỉ đạo của chính quyền địa phương



HOẠT ĐỘNG

CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025

Ngày 7/12, Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT) đã tổ chức hội nghị tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (VTCI) đến năm 2025 cho lãnh đạo, cán bộ các sở ngành có liên quan và các doanh nghiệp viễn thông hoạt động trên địa bàn các tỉnh, thành phố. Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp và trực tuyến đến điểm cầu các địa phương.

Tại hội nghị, các đại biểu được Vụ Kế hoạch - Tài chính (Bộ TT&TT) thông tin về các nội dung hướng dẫn thực hiện Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT ngày 28/10/2022 của Bộ trưởng Bộ TT&TT về quy định danh mục, chất lượng dịch vụ VTCI và hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ VTCI đến năm 2025; một số nhiệm vụ trước mắt để thực hiện Chương trình này từ ngày 01/01/2023.

Theo đó, Thông tư 14/2022/TT-BTTTT quy định danh mục, chất lượng dịch vụ VTCI; danh sách các thôn, bản, làng, ấp, buôn, bon, phum, sóc, đảo có hộ dân sinh sống thuộc khu vực khó khăn được phổ cập dịch vụ viễn thông; hỗ trợ doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ VTCI; hỗ trợ trang bị điện thoại thông minh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hỗ trợ các đối tượng sử dụng dịch vụ VTCI; hoạt động thông tin, tuyên truyền và kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ VTCI đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2021.

Các nhiệm vụ trước mắt của Chương trình cung cấp dịch vụ VTCI đến năm 2025 là lập kế hoạch, dự toán hỗ trợ thuê bao hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng dịch vụ VTCI, thuê bao của các tổ chức (cơ sở giáo dục, trạm y tế xã...) sử dụng dịch vụ truy cập internet băng rộng cố định. Hỗ trợ sử dụng dịch vụ VTCI bắt buộc cho dịch vụ viễn thông phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành phòng chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn (dịch vụ điện thoại, truyền dữ liệu qua vệ tinh, nhắn tin qua mạng viễn thông di động mặt đất); dịch vụ viễn thông di động hàng hải (qua hệ thống đài thông tin duyên hải) phục vụ các sự kiện tìm kiếm, cứu nạn trên biển; dịch vụ viễn thông phục vụ liên lạc khẩn cấp đến các số 113, 114, 115.

Hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập cho thuê bao cá nhân, hộ gia đình như: Dịch vụ viễn thông di động mặt đất (trả trước, hoặc trả sau) của thuê bao là hộ nghèo, hộ cận nghèo trên phạm vi toàn quốc; dịch vụ viễn thông hàng hải cho

ngư dân trên tàu thuyền đánh bắt hải sản; dịch vụ truy cập internet băng rộng cố định mặt đất của thuê bao hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo, huyện đảo và khu vực khó khăn được phổ cập dịch vụ viễn thông.

Hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập cho thuê đối với các tổ chức là cơ sở giáo dục mầm non; các cơ sở giáo dục phổ thông, bao gồm cả điểm trường; trạm y tế xã ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo, huyện đảo và khu vực khó khăn được phổ cập dịch vụ viễn thông.

2. Tập huấn ứng dụng chế phẩm sinh học, chuyển đổi số trong nông nghiệp

Ngày 7/12, tại UBND xã Tân Thành (thành phố Đồng Xoài), Trung tâm Khoa học và Công nghệ tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ) đã tổ chức lớp tập huấn “Ứng dụng chế phẩm sinh học xử lý tuyến trùng cho cây có múi” và “chuyển đổi số trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp”.

Tham gia lớp tập huấn, khoảng 50 cán bộ, chuyên viên, hội viên, doanh nghiệp, người dân, đoàn viên thanh niên trên địa bàn các xã, phường của thành phố Đồng Xoài được cán bộ Trung tâm Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh truyền đạt, chia sẻ các nội dung, kinh nghiệm về 2 chuyên đề nêu trên.

Trong đó, đối với chuyên đề “Ứng dụng chế phẩm sinh học xử lý tuyến trùng cho cây có múi”, cán bộ Trung tâm Khoa học và Công nghệ tỉnh đã giới thiệu về tuyến trùng, tác hại của tuyến trùng đối với cây trồng nói chung và cây có múi nói riêng; tác dụng của chế phẩm sinh học trong sản xuất nông nghiệp; hướng dẫn bà con cách sử dụng chế phẩm sinh học NEMA phòng chống tuyến trùng gây ra cho cây có múi.

Về “chuyển đổi số trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp”, cán bộ Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh đã giới thiệu các nội dung cơ bản về chuyển đổi số, xu hướng chuyển đổi số trong nông nghiệp, hệ sinh thái nông nghiệp số và ứng dụng IoT (internet vạn vật) trong sản xuất sản phẩm nông nghiệp. Đồng thời, hướng dẫn bà con, đoàn viên thanh niên, cán bộ, công chức xã về ứng dụng các nền tảng bán hàng trực tuyến, góp phần đẩy mạnh quảng bá, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên các sàn thương mại điện tử như: PostMart, Voso, Tiktok Shop..., qua đó đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp tại địa phương.

3. Hội thảo chuyển đổi số trong công tác quản trị tài chính nhà nước

Ngày 23/11, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công ty cổ phần MISA tổ chức Hội thảo chuyển đổi số trong công tác quản trị tài chính nhà nước cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Phát biểu khai mạc hội thảo, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Nguyễn Minh Quang cho biết, thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và nội dung Biên bản thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bình Phước với Công ty Cổ phần MISA về hỗ trợ triển khai thành công nền tảng kế toán, hóa đơn điện tử cho các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước, thời gian qua, công tác quản trị, chuyển đổi số về lĩnh vực tài chính nhà nước, hóa đơn điện tử được các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai tích cực, hiệu quả, đạt được những kết quả bước đầu rất đáng ghi nhận.

Đồng thời, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Nguyễn Minh Quang mong muốn: Thông qua hội thảo này, ghi nhận được nhiều ý kiến tham luận, phát biểu chia sẻ của đại diện các cơ quan, đơn vị, địa phương về những kinh nghiệm, cách làm hay; về thực trạng, khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý tài chính nhà nước; về công tác xét duyệt quyết toán và tổng hợp báo cáo tài chính; về công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính công... Qua đó, giúp cơ quan chuyên môn xác định được những nhu cầu, phạm vi chuyển đổi số; đồng thời đề xuất tham mưu UBND tỉnh ban hành các chương trình, chính sách hỗ trợ triển khai công tác này ngày càng thiết thực, hiệu quả, theo tinh thần công khai, minh bạch, khách quan.

Tại hội thảo, đại diện Công ty cổ phần Misa trình bày về giải pháp chuyển đổi số trong công tác lập dự toán và quản lý chi tiêu ngân sách nhà nước, quyết toán tài chính Misa FinGov. Các đại biểu đã có nhiều thảo luận, chia sẻ, cho ý kiến làm rõ về thực trạng, khó khăn, vướng mắc, hạn chế và đề xuất những giải pháp áp dụng chuyển đổi số, tăng cường công tác quản lý ngân sách, tài chính nhà nước có hiệu quả trong thời gian tới.

4. 2.870 giao dịch được thực hiện tại phiên chợ không dùng tiền mặt

Phiên chợ không dùng tiền mặt - thành phố Đồng Xoài năm 2022 vừa diễn ra thành công vào ngày 26/11, tại Quảng trường 23/3 (phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài).

Theo Sở Công Thương, phiên chợ có 25 đơn vị đăng ký tham gia với 30 gian hàng, trong đó có 20 gian hàng của các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh hàng hóa; 4 gian hàng của các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ viễn thông, ví điện tử; 6 gian hàng của các ngân hàng thương mại. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia phiên chợ với khoảng 300 mặt hàng tiêu dùng, đáng chú ý có 12 mặt hàng trái cây các loại của các hợp tác xã nông nghiệp, cơ sở sản xuất, hộ nông dân; 18 mặt hàng hạt điều chế biến sâu như hạt điều tỏi ớt, Yum Thái, rang muối, chanh muối, bánh kẹo hạt điều...

Các đơn vị cung ứng hàng hóa với tổng doanh thu đạt được tại phiên chợ trên 353,8 triệu đồng; số giao dịch không dùng tiền mặt tại phiên chợ là 2.870 giao dịch. Các ngân hàng đã thực hiện hơn 1.190 lượt tư vấn, mở hơn 521 tài khoản, 492 thẻ

ATM. Các đơn vị viễn thông đã thực hiện 420 lượt tư vấn; mở mới 152 tài khoản VNPT money, 4 điểm thanh toán mới; 77 tài khoản Viettel Money, 15 thuê bao di động 4G, 8 camera thông minh; 5 thuê bao FPT và truyền hình, 30 ví điện tử FPT; 5 tài khoản Epass thu phí không dừng.... Hưởng ứng hoạt động Tháng khuyến mại Grand Sale quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh, tại phiên chợ, các đơn vị cung ứng hàng hóa đã thực hiện khuyến mại, giảm giá trực tiếp đến 50% trên sản phẩm, hoặc quà tặng đi kèm khi mua hàng hóa.

Phiên chợ được tổ chức nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, tạo môi trường thanh toán lành mạnh, an toàn để người dân trên địa bàn tỉnh được trải nghiệm những hình thức thanh toán hiện đại, tiếp cận nhanh các ứng dụng, tiện ích trong thanh toán không dùng tiền mặt; từng bước thay đổi thói quen mua sắm của người dân từ thanh toán tiền mặt sang thanh toán không dùng tiền mặt; hỗ trợ các doanh nghiệp, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm.

5. Mạng lưới chuyển phát, bưu chính công cộng được phát triển rộng khắp

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Phước có khoảng 14 doanh nghiệp và 213 bưu cục, chi nhánh phục vụ bưu chính, chuyển phát. Mạng lưới chuyển phát được phát triển rộng khắp trên địa bàn tỉnh, nhiều đơn vị đã liên kết với các doanh nghiệp bán lẻ đều có văn phòng đại diện, các điểm phục vụ, kho vận trên địa bàn tỉnh.

Theo thống kê sơ bộ, trong năm 2022, sản lượng bưu chính ước tính đạt trên 30 tỷ đồng. Các doanh nghiệp đều hỗ trợ người dùng tra cứu vận đơn (đơn vận tải, thông tin vận chuyển chuyển hàng) trực tuyến.

Mạng lưới bưu chính công cộng rộng khắp, bảo đảm mỗi xã có một điểm phục vụ; chỉ tiêu bán kính phục vụ bình quân và số dân phục vụ bình quân cao hơn bình quân cả nước và cao hơn mức quy định theo tiêu chuẩn. Hiện nay, hoạt động chính của các điểm bưu điện văn hóa xã trên địa bàn tỉnh là cung cấp dịch vụ bưu chính công ích, bưu chính chuyển phát và phát hành báo chí, tài chính bưu chính (dịch vụ đại lý ngân hàng, chuyển tiền trong nước/quốc tế, thu/chi hộ, điện hoa, tiết kiệm bưu điện); cung cấp dịch vụ an sinh xã hội (chi trả lương hưu, người có công, bảo trợ xã hội, bảo hiểm xã hội y tế tự nguyện) và dịch vụ phân phối truyền thông (đại lý sim thẻ, hàng tiêu dùng, sách vở, văn phòng phẩm).

Về hạ tầng truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước đã số hóa, được đầu tư hệ thống lưu trữ phim, phóng sự, ảnh; đầu tư xe truyền hình lưu động HD, phục vụ việc ghi hình các sự kiện trực tiếp trên địa bàn tỉnh; mua sắm camera HD, hệ thống phát sóng chương trình truyền hình, đầu tư hệ thống sản xuất Chương trình truyền hình kỹ thuật số HD phục vụ cho việc sản xuất các chương trình theo chuẩn HD. Đồng thời, đang triển khai hạ tầng phục vụ Tòa soạn số hội tụ, phim trường S4 và hệ thống Tổng khống chế; chuyển đổi công nghệ phát thanh công nghệ tương tự sang công nghệ số.



VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt

Ngày 25/11/2022, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã ký ban hành Chỉ thị số 21/CT-TTg về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, thời gian qua, hệ thống chính sách an sinh xã hội đã cơ bản đảm bảo công bằng, toàn diện, bao trùm, tiệm cận các tiêu chuẩn quốc tế, khẳng định quyền an sinh của người dân, góp phần phát triển kinh tế, ổn định chính trị và trật tự xã hội. Nhìn chung, các đối tượng chính sách đều được hưởng đúng, đủ, kịp thời các chế độ hỗ trợ, đặc biệt là việc chi trả các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 trong thời gian vừa qua.

Hiện nay, cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội đã được triển khai, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý nhóm đối tượng này. Để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện các chính sách xã hội, tạo điều kiện để người dân tiếp cận các dịch vụ xã hội một cách thuận lợi, đặc biệt là chi trả không dùng tiền mặt, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tích cực, khẩn trương thúc đẩy chuyển đổi số trong thực hiện chính sách an sinh xã hội, chi trả không dùng tiền mặt đối với người lao động, các đối tượng được hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về các đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội, kết nối, chia sẻ dữ liệu an sinh xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo tiến độ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06).

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành, đoàn thể chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 ở cấp xã, cấp huyện rà soát, lập danh sách theo nhóm các đối tượng; đối soát, xác thực danh sách đối tượng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phấn đấu hoàn thành trong quý I năm 2023. Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an và các cơ quan liên quan thúc đẩy việc triển khai chi trả qua tài khoản (bao gồm tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money và các hình thức hợp pháp khác) cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội, thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội ngay trong năm 2022.

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương thực hiện chuyển đổi số trong phạm vi quản lý nhà nước được giao, phối hợp với cơ quan chi trả chính sách an sinh xã hội để thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội. Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng quy trình và hướng dẫn các địa phương việc thực hiện triển khai nhiệm vụ chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

Đồng thời, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các cấp trên địa bàn thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và ứng dụng phần mềm trong thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về các đối tượng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, thường xuyên cập nhật danh sách đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn. Triển khai các giải pháp để kịp thời lập danh sách đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội đột xuất (ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thiên tai...). Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các cấp phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an trong việc xác minh thông tin về các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn. Hỗ trợ các cá nhân, tổ chức, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.

2. Tăng cường triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh

Ngày 16/12/2022, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3959/UBND-KGVX yêu cầu Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

Nhằm đảm bảo mục tiêu thúc đẩy chuyển đổi số và thanh toán không dùng tiền mặt đến cuối năm 2022 đối với ngành Y tế theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND: 50% bệnh viện, cơ sở y tế sử dụng nền tảng số để chuyển đổi số; lắp đặt, sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán viện phí và các giao dịch khác; số lượng và giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các bệnh viện, cơ sở y tế đạt 50%, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng, trung gian thanh toán trên địa bàn tỉnh để thống nhất mẫu thông tin, phương án thanh toán không dùng tiền mặt đối với viện phí và các khoản thu dịch vụ y tế để triển khai đồng bộ trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các bệnh viện, cơ sở y tế; đảm bảo đạt mục tiêu theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế phối hợp với ngân hàng, tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán và các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động thu viện phí và các dịch vụ y tế.

Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở Y tế; UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong các bệnh viện, cơ sở y tế; bảo đảm an

ninh, an toàn, bảo mật trong các giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm tra tiến độ thực hiện và báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 30 hằng tháng. Đồng thời, chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí của tỉnh; Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố tăng cường thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh.

Bên cạnh đó, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các bệnh viện, trung tâm y tế trực thuộc tích cực, tăng cường triển khai việc thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động thu viện phí và các dịch vụ y tế. Sẵn sàng phương tiện phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt qua các phương thức: Mã vuông QR (chuyển khoản/thanh toán), qua website (chuyển khoản/thanh toán), Mobile Money và thẻ (POS); tích hợp sẵn sàng module thanh toán trong phần mềm quản lý bệnh viện, cơ sở y tế.

Bố trí đầu mối, nhân lực hướng dẫn, hỗ trợ bệnh nhân, các đối tác liên quan thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí và các dịch vụ y tế; tăng tối đa số lượng và giá trị thanh toán không dùng tiền mặt của đơn vị mình. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền dưới nhiều hình thức thiết thực để vận động, khuyến khích người dân tham gia việc thanh toán không dùng tiền mặt. Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP phối hợp, hỗ trợ các bệnh viện, trung tâm y tế hướng dẫn người dân thanh toán không dùng tiền mặt. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn; báo cáo kết quả gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trước ngày 25 hằng tháng.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập thông tin, dự báo tình hình thị trường nông sản

Ngày 16/12/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 363/KH-UBND về triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập thông tin, dự báo tình hình thị trường nông sản” trên địa bàn tỉnh.

Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch này là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hoá trong việc thu thập thông tin, phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản của tỉnh. Cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, nhà nước và hoạt động sản xuất, kinh doanh nông sản của các tổ chức, hợp tác xã, doanh nghiệp; góp phần tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững cho nông sản của tỉnh.

Theo đó, UBND tỉnh đặt ra mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, ứng dụng hạ tầng công nghệ thông tin, số hoá và hoàn thành thu thập thông tin, dữ liệu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn cung cấp, phục vụ xây dựng kho dữ liệu nhằm phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản chủ lực, địa phương của tỉnh và sản phẩm có tiềm năng phát triển quy mô lớn. Tham gia hệ thống mạng lưới cung cấp, kết nối thông tin thường xuyên, định kỳ về Trung tâm dữ liệu tập trung của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu vận hành hệ thống. Thường xuyên cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình thị trường nông sản phục vụ phân tích, dự

				(80%)			(50%)
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
2	Sở Công Thương	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
3	Sở Giao thông vận tải	100%	Bằng	Đạt	100,00%	Bằng	Đạt
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
5	Sở Khoa học và Công nghệ	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
6	Sở LĐ-TB&XH	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
7	Sở Nội vụ	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
8	Sở NN&PTNT	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	100%	Bằng	Đạt	98,7%	Tăng 1,3 %	Đạt
10	Sở Thông tin và Truyền thông	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
11	Sở Xây dựng	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
12	Sở Y tế	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
13	Sở VH-TT&DL	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
14	Sở Tư pháp	100%	Bằng	Đạt	99,9%	Tăng 0,1%	Đạt
15	Công an tỉnh	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
16	Ban Quản lý Khu kinh tế	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
17	Thành phố Đồng Xoài	96,20%	Giảm 3,8	Đạt	100%	Bằng	Đạt
18	Huyện Đồng Phú	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
19	Huyện Chơn Thành	95,50%	Giảm 1,15%	Đạt	100%	Bằng	Đạt
20	Thị xã Bình Long	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
21	Thị xã Phước Long	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
22	Huyện Hớn Quản	92,90%	Tăng 0,59%	Đạt	99,50%	Giảm 0,5%	Đạt
23	Huyện Phú Riềng	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
24	Huyện Bù Đốp	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
25	Huyện Bù Gia Mập	100%	Bằng	Đạt	100%	Bằng	Đạt
26	Huyện Lộc Ninh	92,90%	Tăng 1,23 %	Đạt	100%	Bằng	Đạt
27	Huyện Bù Đăng	100%	Tăng 7%	Đạt	100%	Bằng	Đạt
TỔNG				Đạt			Đạt

Từ bảng trên cho thấy:
+ Tỷ lệ DVC trực tuyến phát sinh tăng từ 91,0% (đến ngày 31/5/2022) lên 100% (đến ngày 16/12/2022).

+ Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến tăng từ 80,47% (đến ngày 31/5/2022) lên 100% (đến ngày 16/12/2022).

2. Kết quả sử dụng phần mềm, ứng dụng

- Ứng dụng “Bình Phước Today”: Tính đến ngày 19/12/2022, số người sử dụng ứng dụng toàn tỉnh là 23.030. Trong đó, 03 đơn vị có số người dùng nhiều nhất gồm: Đồng Xoài (2.914), Chơn Thành (1.634), Lộc Ninh (1.602). Cụ thể như sau:

STT	Đơn vị	Số người dùng	So với báo cáo chuyên đề tháng 10/2022 (số người dùng tăng thêm)
1	Đồng Xoài	2.914	36
2	Phước Long	914	16
3	Bình Long	565	5
4	Bù Gia Mập	525	6
5	Lộc Ninh	1.602	12
6	Bù Đốp	682	3
7	Hớn Quản	652	7
8	Đồng Phú	864	20
9	Bù Đăng	1.066	14
10	Chơn Thành	1.634	17
11	Phú Riềng	340	9
12	Không xác định	11.272	1.011
Tổng		23.030	2.312

- Tổng đài 1022 Bình Phước: Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 19/12/2022, Tổng đài 1022 Bình Phước đã tiếp nhận 1.365 tin phản ánh, trong đó đã xử lý 1.362 tin. Riêng ngày 18/11/2022 đến ngày 19/12/2022, tiếp nhận 86 tin, đã xử lý 84 tin.

- Các phần mềm, ứng dụng khác (số liệu thống kê từ ngày 01/01/2022 đến ngày 16/12/2022):

STT	Đơn vị	Hộp không giấy qua phần mềm Ecabinet (số cuộc họp được tổ chức)	Tỷ lệ văn bản điện tử được ký số của cơ quan, đơn vị (%)	Tỷ lệ văn bản được thực hiện trực tuyến qua Hệ thống QLVB&HSCV (%)	Tỷ lệ CB, CC, VC sử dụng thư điện tử công vụ (%)
1	Sở GD&ĐT	0	92.70%	100%	87,50%
2	Sở Công Thương	0	89.04%	100%	97,96%

3	SỞ GTVT	0	0,00%	100%	95,45%
4	SỞ KH&ĐT	0	90.43%	100%	97,78%
5	SỞ KH&CN	20	92%	100%	92,98%
6	SỞ LĐ-TB&XH	82	92,65%	100%	88,46%
7	SỞ Nội vụ	40	98.47%	100%	96,55%
8	SỞ NN&PTNT	107	85.56%	100%	82,84%
9	SỞ TN&MT	0	84.33%	100%	92,31%
10	SỞ Xây dựng	2	34.54%	100%	100,00%
11	SỞ VH-TT&DL	0	95.38%	100%	100,00%
12	SỞ Y tế	0	91,50%	100%	96,94%
13	SỞ TT&TT	135	93%	100%	100,00%
14	SỞ Tư pháp	87	97.34%	100%	84,29%
15	SỞ Tài chính	0	88.92%	100%	91,49%
16	SỞ Ngoại vụ	0	94.48%	100%	100,00%
17	Công an tỉnh	0	64.66%	100%	42,11%
18	Ban Quản lý KKT	0	80%	100%	77,78%
19	Ban Dân tộc	1	99,60%	100%	100,00%
20	Thanh tra tỉnh	1	26.76%	100%	96,97%
21	Trung tâm XTĐT-TM&DL	0	0%	100%	100,00%
22	UBND TP.Đồng Xoài	989	76.78%	100%	48,19%
23	UBND H.Đồng Phú	0	17.59%	100%	97,54%
24	UBND TX.Chơn Thành	0	18.67%	100%	66,91%
25	UBND TX.Bình Long	37	48.47%	100%	65,56%
26	UBND TX.Phước Long	102	96,00%	100%	59,39%
27	UBND H.Hớn Quản	2	4.48%	100%	45,29%
28	UBND H.Phú Riêng	0	81.97%	100%	87,21%
29	UBND H.Bù Đốp	0	11.39%	100%	65,97%
30	UBND H.Bù Gia Mập	1	100%	100%	91,60%
31	UBND H.Lộc Ninh	52	73.84	100%	78,11%
32	UBND H.Bù Đảng	40	42.66	100%	45,92%
33	VPUBND tỉnh	745	65.71	100%	96,49%

Từ bảng trên cho thấy:

+ Đơn vị tổ chức họp không giấy qua phần mềm Ecabinet nhiều nhất gồm: Đồng Xoài (989), Văn phòng UBND tỉnh (745), Sở TT&TT (135).

+ Đơn vị có tỷ lệ văn bản điện tử được ký số cao nhất gồm: Bà Rịa Vũng Tàu (100%), Ban Dân tộc (99,60%), Sở Tư pháp (97,34%), Sở Nội Vụ (98,47%).

+ Các đơn vị đều đạt 100% văn bản được thực hiện trực tuyến qua QLVB & HSCV.

+ Đơn vị có tỷ lệ CB, CC, VC sử dụng thư điện tử công vụ nhiều nhất (đạt 100%) gồm: Sở Xây dựng, Sở Ngoại vụ, Sở TT&TT, Ban Dân tộc, Trung tâm Xúc tiến đầu tư - Thương mại và Du lịch, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch.

3. Tổ Công nghệ số cộng đồng

Số liệu cập nhật đến 11 giờ 00 ngày 16/12/2022:

STT	Huyện	Số lượng tổ cấp xã	Đạt tỷ lệ tổ cấp xã	Số lượng thành viên cấp xã	Số tổ ấp	Số lượng thành viên ấp
1	ĐỒNG XOÀI	8	100%	134	52	459
2	PHƯỚC LONG	7	100%	97	42	317
3	HỚN QUẢN	13	100%	201	102	658
4	ĐỒNG PHÚ	11	100%	163	73	480
5	LỘC NINH	16	100%	229	131	866
6	BÌNH LONG	6	100%	92	54	410
7	PHÚ RIỀNG	10	100%	157	82	634
8	CHƠN THÀNH	9	100%	130	70	483
9	BÙ GIA MẬP	8	100%	128	68	447
10	BÙ ĐỐP	7	100%	108	52	352
11	BÙ ĐĂNG	16	100%	241	117	856

4. Kết quả thanh toán thuế trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia

TT	TÊN ĐƠN VỊ	16/12/2022				12/2022				Từ 01/01/2022 đến 16/12/2022			
		NVTC		Phí, Lệ Phí		NVTC		Phí, Lệ Phí		NVTC		Phí, Lệ Phí	
		Số GD	Số tiền	Số GD	Số tiền	Số GD	Số tiền	Số GD	Số tiền	Số GD	Số tiền	Số GD	Số tiền
1	Thành phố Đồng Xoài	17	192,605,454	67	30,924,000	583	6,672,583,670	793	376,345,000	20,061	160,417,346,842	6,484	1,924,995,310
2	Thị xã Bình Long	21	42,807,615	10	45,839,152	210	2,505,660,558	87	105,636,828	1,839	14,992,042,675	1,01	306,623,682
3	Thị xã Phước Long	3	12,544,750	-	-	61	199,338,392	4	520	1,913	14,866,612,688	237	22,963,000
4	Huyện Bù Đăng	8	37,641,900	5	78	210	659,865,041	185	2,587,000	5,799	41,877,916,284	1,45	21,664,012

5	Huyện Bù Đốp	2	1,250,000	5	28	67	97,487,350	56	381	600	1,035,183,088	495	4,769,000
6	Huyện Bù Gia Mập	6	98,262,013	-	-	70	503,885,308	1	5	3,747	108,547,766,066	44	3,116,000
7	Huyện Chơn Thành	-	-	18	1,350,000	25	24,043,025	22	1,810,000	2,864	16,149,246,504	218	13,546,500
8	Huyện Đồng Phú	1	22,252,560	-	-	97	1,782,776,599	-	-	5,438	37,136,048,714	12	52,500
9	Huyện Hớn Quản	11	7,223,140	-	-	65	259,093,350	8	230	5,893	40,890,458,957	278	5,787,000
10	Huyện Lộc Ninh	3	22,365,000	-	-	44	236,922,101	4	40	6,287	30,589,618,775	208	9,127,500
11	Huyện Phú Riềng	4	5,000,000	1	10	136	1,447,918,107	28	3,014,000	6,029	39,381,052,170	576	23,425,000
#	Tổng	76	441,952,432	10	6	78,229,152	1,568	14,389,573,501	1,18	8	490,568,828	60,47	505,883,292,763
		Tổng số GD		Tổng số tiền		Tổng số GD		Tổng số tiền		Tổng số GD		Tổng số tiền	
#	Tổng Thuế và Phí, lệ phí	182		520,181,584		2,756		14,880,142,329		71,482		508,219,362,267	

5. Chứng thực điện tử

Số liệu thống kê từ ngày 01/01/2022 đến ngày 16/12/2022:

STT	Tên đơn vị	Số lượng hồ sơ theo trạng thái					
		Chờ ký	Chờ đóng dấu	Hoàn thành	Hủy	Từ chối	Tổng số
1	UBND tỉnh Bình Phước	878	898	77.174	397	1.019	80.366

6. Tuyên truyền chuyển đổi số

Từ đầu năm đến nay, Trang Thông tin điện tử CDS tỉnh (<https://cds.binhphuoc.gov.vn/>) đã cập nhật, đăng tải 925 tin bài, văn bản, thông tin tuyên truyền về CDS. Tần suất trung bình 80 tin bài, thông tin/tháng, 03 tin bài, thông tin/ngày.

Sở Thông tin và Truyền thông kính báo cáo./.

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG